



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Center Building - Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Address: 15th Floor, Center Building - Hapulico Complex, No. 1 Nguyen Huy Tuong Str., Thanh Xuan Dist., Hanoi
Tel: + 84 (4) 666 42 777 Fax: + 84 (4) 666 43 777 Email: ifc@ifcvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

TỔNG CÔNG TY RAU QUẢ, NÔNG SẢN
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

CHO KỲ HOẠT ĐỘNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2015
ĐẾN NGÀY 03 THÁNG 01 NĂM 2016



Thành viên hãng **agn** International / Member Firm of **agn** International

Kiểm toán/Audit . Kế toán/Accounting . Tư vấn thuế/Tax Consulting . Tài chính/Finance

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP	10 - 43



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Rau quả, Nông sản - Công ty TNHH Một Thành viên (gọi tắt là “Tổng Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty cho kỳ hoạt động ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 03 tháng 01 năm 2016.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Thành viên và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Tổng Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Thành viên

- | | |
|--------------------------|--|
| 1. Ông Đinh Văn Hương | Chủ tịch (đã miễn nhiệm vào ngày 01 tháng 01 năm 2016 theo Công văn số 6689/BNV-TCCB ngày 17 tháng 8 năm 2015) |
| 2. Ông Nguyễn Đức Thuận | Ủy viên |
| 3. Ông Phạm Quang Bình | Ủy viên |
| 4. Ông Nguyễn Thanh Bình | Ủy viên |
| 5. Ông Đinh Cao Khuê | Ủy viên |

Ban Tổng Giám đốc

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| 1. Ông Nguyễn Thanh Bình | Tổng Giám đốc |
| 2. Ông Phạm Quang Bình | Phó Tổng Giám đốc |
| 3. Ông Nguyễn Đình Tuấn | Phó Tổng Giám đốc |
| 4. Ông Trần Duy Long | Phó Tổng Giám đốc |

Tại ngày 04 tháng 01 năm 2016, các thành viên của Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc (ngoại trừ chức danh Tổng Giám đốc) không còn đương nhiệm tại vị trí điều hành như trên do Tổng Công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên sang Công ty Cổ phần theo Quyết định số 636/QĐ-TTg ngày 13 tháng 05 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0101385740 thay đổi lần 2 ngày 04 tháng 01 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty chính thức đổi tên thành Tổng Công ty Rau quả, Nông sản - Công ty Cổ phần

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2015, các thành viên Hội đồng Quản trị đã điều hành Tổng Công ty kể từ ngày Tổng Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp như sau:

Hội đồng Quản trị

- | | |
|--------------------------|----------|
| 1. Ông Phạm Duy Hùng | Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Thanh Bình | Ủy viên |
| 3. Ông Lê Anh Dũng | Ủy viên |
| 4. Bà Phạm Thị Tâm | Ủy viên |
| 5. Ông Vũ Trọng Tuấn | Ủy viên |

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Tổng Công ty trong kỳ hoạt động, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Trong việc lập các Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Tổng Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Tổng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Thanh Bình

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2016



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH QUỐC TẾ International Auditing and Financial Consulting Company Limited

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Center Building - Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Address: 15th Floor, Center Building - Hapulico Complex, No. 1 Nguyen Huy Tuong Str., Thanh Xuan Dist., Hanoi
Tel: + 84 (4) 666 42 777 Fax: + 84 (4) 666 43 777 Email: ifc@ifcvietnam.com.vn Website: www.ifcvietnam.com.vn

Số: 22.05/BCKT- IFC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng Thành viên và Ban Tổng Giám đốc
Tổng Công ty Rau quả, Nông sản - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một Thành viên**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Tổng Công ty Rau quả, Nông sản - Công ty TNHH Một Thành viên (gọi tắt là "Tổng Công ty"), được lập ngày 31 tháng 05 năm 2016, từ trang 06 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 03 tháng 01 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 03 tháng 01 năm 2016 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 03 tháng 01 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 03 tháng 01 năm 2016, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.



Nguyễn Như Phương

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2021-2013-072-1

Thay mặt và đại diện cho

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn
Tài chính Quốc tế (IFC)**

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2016

Tạ Thị Hải Ninh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 1613-2015-072-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 03 tháng 01 năm 2016

MẪU SỐ B 01-DN

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	03/01/2016	01/01/2015
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		328.009.377.568	298.957.093.984
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	189.012.910.627	147.393.646.852
1. Tiền	111		189.012.910.627	147.393.646.852
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		84.867.437.902	102.206.836.691
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	19.296.605.967	38.035.738.414
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		791.578.947	2.316.064.298
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.3	60.534.726.936	58.729.609.313
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.5	4.244.526.052	3.125.424.666
III. Hàng tồn kho	140	V.6	52.122.171.213	43.278.767.943
1. Hàng tồn kho	141		52.122.171.213	43.278.767.943
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.006.857.826	6.077.842.498
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.4	404.659.240	400.184.873
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.385.490.757	3.185.897.328
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	216.707.829	2.491.760.297
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		437.928.030.384	490.323.369.804
I. Tài sản cố định	220		49.757.625.765	47.940.639.167
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	47.037.267.527	45.162.645.539
- Nguyên giá	222		107.516.293.694	102.152.958.716
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(60.479.026.167)	(56.990.313.177)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	2.720.358.238	2.777.993.628
- Nguyên giá	228		3.916.782.058	3.853.926.876
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.196.423.820)	(1.075.933.248)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		4.257.732.083	4.257.732.083
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	4.257.732.083	4.257.732.083
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		365.214.753.097	432.506.206.937
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.10	5.447.612.171	19.899.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.11	359.767.140.926	412.607.206.937
IV. Tài sản dài hạn khác	260		18.697.919.439	5.618.791.617
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.4	18.697.919.439	5.618.791.617
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		765.937.407.952	789.280.463.788

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 03 tháng 01 năm 2016

Mẫu số B 01-DN

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	03/01/2016	01/01/2015
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		93.268.619.346	67.098.035.464
I. Nợ ngắn hạn	310		93.268.619.346	67.098.035.464
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	10.922.223.549	14.779.575.542
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		188.501.183	186.034.685
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	14.035.388.667	18.844.828.569
4. Phải trả người lao động	314	V.14	2.630.580.289	6.635.299.557
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	516.727.633	1.230.171.130
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	52.575.892.714	1.400.640.703
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	4.885.892.788	10.587.539.358
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		7.513.412.523	13.433.945.920
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		672.668.788.606	722.182.428.324
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.18	672.668.788.606	722.182.428.324
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		633.738.138.626	690.757.042.646
2. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		22.421.127.209	22.421.127.209
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		16.323.004.781	8.817.740.479
4. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		186.517.990	186.517.990
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		765.937.407.952	789.280.463.788



Nguyễn Thị Linh
 Người lập

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2016



Nguyễn Thị Linh
 Kế toán trưởng

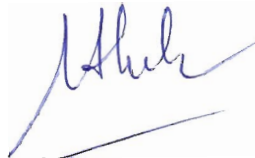


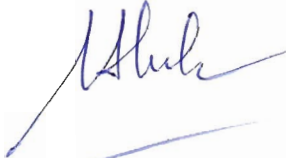
Nguyễn Thanh Bình
 Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 03 tháng 01 năm 2016

Mẫu số B 02-DN
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 01/01/2015 đến ngày 03/01/2016	Năm 2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		238.037.151.202	302.312.229.260
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		8.000.000	52.801.595
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	238.029.151.202	302.259.427.665
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	218.824.791.312	273.520.598.828
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		19.204.359.890	28.738.828.837
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	59.359.256.146	48.972.285.558
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.491.953.596	3.429.305.016
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.591.986.936	2.542.925.033
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	7.472.862.324	10.259.426.690
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	38.629.436.792	36.097.455.098
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		29.969.363.324	27.924.927.591
11. Thu nhập khác	31	VI.6	1.727.700.923	2.510.830.082
12. Chi phí khác	32	VI.7	6.679.516.575	533.908.312
13. Lợi nhuận khác	40		(4.951.815.652)	1.976.921.770
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		25.017.547.672	29.901.849.361
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		25.017.547.672	29.901.849.361


Nguyễn Thị Linh
Người lập
Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2016


Nguyễn Thị Linh
Kế toán trưởng


Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 03 tháng 01 năm 2016

MẪU SỐ B 03-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Từ ngày 01/01/2015 đến ngày 03/01/2016	Năm 2014
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	25.017.547.672	29.901.849.361
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	3.609.203.562	3.501.930.523
(Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(967.222.339)	515.924.659
(Lãi)/Lỗ từ hoạt động đầu tư	0	(23.295.678.140)	(47.653.642.488)
Chi phí lãi vay	06	1.591.986.936	2.542.925.033
3. Lợi nhuận kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	52.547.193.971	(11.191.012.912)
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	21.414.857.828	10.842.084.058
(Tăng)/Giảm hàng tồn kho	10	(8.843.403.270)	37.504.931.177
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	11	20.631.482.315	(21.124.043.039)
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	(13.083.602.189)	(151.885.307)
Tiền lãi vay đã trả	14	(1.591.986.936)	(2.542.925.033)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	71.074.541.719	13.337.148.944
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(1.425.175.573)	(1.701.619.158)
2. Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	-	6.832.000
3. Tiền chi cho vay và mua công cụ nợ của các đơn vị khác	23	-	(1.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	120.196.764.441
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26	-	2.188.275.000
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	23.295.678.140	24.993.568.215
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(24.720.853.713)	144.683.820.498
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	18.340.182.430	144.785.372.128
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(24.041.829.000)	(179.553.266.540)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(5.701.646.570)	(34.767.894.412)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	40.652.041.436	123.253.075.030
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	147.393.646.852	24.190.288.580
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		967.222.339	(49.716.758)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	189.012.910.627	147.393.646.852

Nguyễn Thị Linh

Người lập

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2016

Nguyễn Thị Linh

Kế toán trưởng

Nguyễn Thanh Bình

Tổng Giám đốc